TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG ẢNG** TỈNH ĐIỆN BIÊN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 23/2020/HSST Ngày: 25/6/2020	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG ẢNG - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Vân**

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: **Tòng Văn Tọt**
2. Ông: **Lầu A Vàng**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Đỗ Mạnh Huy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa*: Ông **Phạm Duy Thanh** - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 24/2020/HSST, ngày 28 tháng 5 năm 2020, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST – HS ngày 15 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn L;** Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1988 tại huyện Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi ĐKNKTT: Bản N, xã N, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nơi cư trú: Bản N, xã N, Thành phố Đ, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lò Văn P, sinh năm 1929 và bà Lò Thị B, sinh năm 1930; Bị cáo có vợ: Quàng Thị M, sinh năm 1985 và 01 người con sinh năm 2007; Tiền sự: Không; Tiền án: Không; Bị cáo bị tạm giam, giữ từ ngày 04/3/2020 cho đến ngày xét xử, bị cáo được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L: Ông Đỗ Xuân T, sinh năm 1975; chức danh: Trợ giúp viên pháp lý.

Nơi công tác: Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa thì hành vi phạm tội của Lò Văn L được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 ngày 04/3/2020 tại Tổ X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Lò Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,35 gam Heroine mục đích để sử dụng.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Khoảng 7 giờ 30 ngày 04/3/2020 Lò Văn L đi bộ từ nhà ở Bản N, xã N, Thành phố Đ ra quốc lộ 279 rồi đi nhờ xe máy của một người đàn ông dân tộc Thái không quen biết xuống thị trấn M, huyện M để tìm việc làm thuê. Không tìm được việc làm L đã đi bộ xuống khu vực xã Ẳ, huyện M tìm mua ma túy sử dụng. Khi đến khu vực xã Ẳ L gặp và hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu 01 gói Heroine được gói bằng mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ với giá 200.000 đồng. Sau khi mua được Heroine Lò Văn L cất giấu vào tay áo khoác bên trái đang mặc đi bộ quay lại thị trấn M. Khi đi đến khu vực Tổ X, thị trấn M, huyện M thì bị tổ công tác Công an thị trấn Mường Ảng phát hiện, bắt quả tang thu giữ gói Heroine có khối lượng 0,35 gam.

Tại biên bản niêm phong vật chứng hồi 09 giờ 50 phút ngày 04/3/2020 thì vật chứng thu giữ của Lò Văn L là 01 gói chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ nghi là Heroine.

Tại biên bản mở niêm phong xác định khối lượng hồi 12 giờ 20 ngày 04/3/2020 thì 01 gói chất bột màu trắng được gói trong mảnh giấy màu trắng có dòng kẻ nghi là Heroine có khối lượng là: 0,35 gam, đã trích 0,06 gam gửi làm mẫu giám định, còn lại 0,29 gam.

Tại bản kết luận giám định số: 235/GĐ – PC 09, ngày 12/3/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn L gửi giám định là chất ma túy: Loại Heroine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 9, mục IA, danh mục I, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018, không hoàn lại đối tượng giám định.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung Cáo trạng đã nêu.

Cáo trạng số: 24/CT - VKSMA, ngày 26/5/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng vẫn giữ nguyên quan điểm đã truy tố bị cáo về tội danh, điều luật đã áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Ảng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS xử phạt bị cáo Lò Văn L từ 13 tháng đến 15 tháng tù về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 47 của BLHS; Điểm a Khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,29 gam Heroine còn lại sau khi trích mẫu gửi giám định.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về Quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo là người dân tộc tiểu số thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí đề nghị miễn án phí HSST cho bị cáo Lò Văn L.

* Nội dung bản luận cứ của người bào chữa cho bị cáo Lò Văn L nhất trí với nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo Lò Văn L về tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, bố bị cáo là ông Lò Văn P được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 BLHS cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

Về án phí gia đình bị cáo Lò Văn L là người dân tộc tiểu số, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí. Đề nghị HĐXX xem xét áp dụng điểm đ khoản 1 điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễm, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, miễn án phí HSST cho bị cáo.

Bị cáo Lò Văn L nhất trí nội dung bản luận cứ của người bào chữa.

Lời nói sau cùng, Lò Văn L nhận phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Nội dung vụ án:* Hồi 09 giờ 00 ngày 04/3/2020 tại Tổ X, thị trấn M, huyện M, tỉnh Điện Biên, Lò Văn L đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,35 gam Heroine mục đích để sử dụng. Trong quá trình điều tra bị cáo khai mua 01 gói Heroine với giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng).*

Lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với biên bản niêm phong tài liệu đồ vật và biên bản xác định khối lượng ngày 04/3/2020 và kết luận giám định số: 235/GĐ – PC 09, ngày 12/3/2020 của cơ quan giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên, cũng như biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 9 giờ 10 phút ngày 04/3/2020 đối với Lò Văn L.

Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Lò Văn L phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. *Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội phạm tội* của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào những quy định của Nhà nước trong

việc quản lý, sử dụng các chất ma túy, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý nghiêm minh nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

[3]. *Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên chỉ bị xét xử ở điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù.

[4]. *Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo*: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại huyện Đ (nay thuộc Thành phố Đ), tỉnh Điện Biên được bố mẹ nuôi ăn học hết lớp 9/12 thì ở nhà lao động sản xuất cùng gia đình. Năm 2004 kết hôn với chị Quàng Thị M, sinh năm 1985 và có với nhau 01 người con. Bị cáo là một người chồng, người cha trụ cột trong gia đình nhưng do thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức để thỏa mãn nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật, đi vào con đường phạm tội. Bản thân bị cáo là người nghiện chất ma túy, nên có nhân thân không tốt. Bởi vậy Hội đồng xét xử cần đưa ra mức án thật nghiêm khắc, để cải tạo giáo dục bị cáo và cũng là cơ hội để bị cáo cai nghiện ma túy. Tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bố đẻ bị cáo là ông Lò Văn Pản được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Tuy nhiên, căn cứ vào tính chất hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo nên Hội đồng xét xử xét thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống, xã hội một thời gian để bị cáo sửa chữa tội lỗi của mình, sau này trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng quy định tại Điều 52 của BLHS.

Theo khoản 5 Điều 249 của BLHS quy định bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản. Song xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo không có khả năng thi hành, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5]. Về đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát và người bào chữa cho bị cáo xét thấy phù hợp nên hội đồng xét xử xem xét.

[6]. Trong quá trình điều tra, truy tố thấy rằng: Các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[7]. *Về vật chứng*: Hội đồng xét xử thấy rằng: 0,29 gam Heroine là vật chứng còn lại sau khi gửi mẫu giám định, cần tịch thu tiêu hủy.

Về nguồn gốc số Heroine bị thu giữ, bị cáo khai mua của một người đàn ông dân tộc Thái không biết tên, địa chỉ ở đâu vào ngày 04/3/2020. Quá trình điều tra không có cơ sở để làm rõ đối tượng nên HĐXX không xem xét.

[9]. *Về án phí*: Bị cáo Lò Văn L phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Nhưng bị cáo là người dân tộc tiểu số, thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí nên miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[10]. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn L phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt: Lò Văn L 14 (Mười bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 04 tháng 3 năm 2020.

2. *Vật chứng:* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a khoản 2 Điều 106 của BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 0,29 gam Heroine là vật chứng còn lại của vụ án (*Chi Cục thi hành án dân sự huyện Mường Ảng, tỉnh Điện Biên đang quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/5/2020*).

3. *Án phí:* Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Miễn toàn bộ án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Lò Văn L.

4. *Về quyền kháng cáo đối với bản án*: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

(Đã ký và đóng dấu)

Nguyễn Thị Vân

Nơi nhận:
- TAND Tỉnh Điện Biên;
- VKS tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Mường Ảng;
- Chi cục THADS huyện Mường Ảng;
- STP tỉnh Điện Biên;
- Công an huyện Mường Ảng;
- Bị cáo;
- Lưu hs;